TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2025/HS- ST
Ngày: 28-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Mai Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Hòa

Ông Trần Văn Khiêm

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Trâm và bà Nguyễn Như Trang - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nam Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Nam - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2025/QĐXXST-HS ngày tháng 6 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ tên: Lê Văn T; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 03/10/1998, tại huyện P, thành phố Hà Nội; Nơi thường trú:Thôn F, xã T, huyện P, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Tự do; Họ và tên cha: Lê Văn S, sinh năm 1973; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T1, sinh năm 1975; Đều trú tại: xã T, huyện P, thành phố Hà Nội; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ 02; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt khẩn cấp tạm giữ từ ngày 10/6/2024 đến ngày 18/6/2024 áp dụng biện pháp tạm giam đến hết ngày 02/7/2025. Bị cáo hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N. Có mặt.

2. Họ tên: Nghiêm Mạnh T2; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 20/10/2003, tại huyện T, tỉnh Yên Bái; Nơi thường trú: Thôn S, xã T, huyện T, tỉnh Yên Bái; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Tự do; Họ và tên cha: Nghiêm Văn T3, sinh năm 1975; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1974; Đều trú tại: xã T, huyện T, tỉnh Yên Bái; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 02; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án,

tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/9/2024 đến hết ngày 02/7/2025. Bị cáo hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N. Có mặt.

3. Họ tên: Bùi Thế V; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 23/11/1999, tại huyện T, tỉnh Nam Định; Nơi thường trú: Thôn L, xã L, huyện T, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Tự do; Họ và tên cha: Bùi Văn H1, sinh năm 1968; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị H2, sinh năm 1975; Đều trú tại xã L, huyện T, tỉnh Nam Định; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ 02; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt khẩn cấp tạm giữ từ ngày 10/6/2024 đến ngày 18/6/2024 áp dụng biện pháp tạm giam đến hết ngày 02/7/2025. Bị cáo hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N. Có mặt.

Người bào chữa của bị cáo Lê Văn T theo quy định tại Điều 76 BLTTHS năm 2015: Bà Lại Thị Bích L - Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh N. Có mặt.

Người bào chữa của bị cáo Nghiêm Mạnh T2 theo quy định tại Điều 76 BLTTHS năm 2015: Bà Nguyễn Thị Thanh T4 - Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh N. Có mặt.

Người bào chữa của bị cáo Bùi Thế V theo quy định tại Điều 76 BLTTHS năm 2015: Bà Nguyễn Thị O - Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh N. Có mặt.

* Bị hại

- Chị Lina Yen N; địa chỉ 2243 Park Víta LN, chino H, CA 91709, USA.

Người đại diện theo uỷ quyền của chị Lina Yen N: Ông Lê Văn Q; địa chỉ: P, tòa B A2 G, số B P, quận B, Hà Nội. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Lina Yen N: Ông Nguyễn Mạnh C- Luật sư Công ty L2- Đoàn luật sư thành phố H. Có mặt.

- Chị Lê Mỹ H5, sinh ngày: 18/9/1984, thường trú: 52 đường F B, xã T, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở: 47/24/2b B, phường B, Quận B, thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng tháng 8/2022, Lê Văn T (sinh năm 1998, trú tại Thôn F, xã T, huyện P, thành phố Hà Nội) được Hoàng Đức T5 (sinh năm: 1998, HKTT: xóm A, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định) rủ tham gia vào dự án đầu tư đồng tiền ảo WTO, là loại tiền kỹ thuật số không có giá trị giao dịch trên các sàn giao dịch tiền số, do các đối tượng tạo lập và kiểm soát hệ thống, không được pháp luật Việt Nam công nhận nhằm chiếm đoạt tài sản của những người tham gia đầu tư. Bằng thủ đoạn tạo lập, sử dụng nhiều tài khoản Facebook "ảo", giả mạo những người thành đạt, có điều kiện kinh tế, cuộc sống giàu sang, nhiều mối quan hệ xã hội; đưa ra thông tin gian dối về đồng tiền ảo WTO là đồng tiền mới, nhiều tiềm năng phát

triển, trong thời gian ngắn sẽ được niêm yết chính thức trên các sàn giao dịch tiền điện tử (là nền tảng cho phép người dùng mua, bán và trao đổi các loại tiền điện tử trên môi trường Internet như Bitcoin (BTC), E (ETH), USDT….). Nhiệm vụ của T là quản lý, phát triển thành viên, sử dụng các tài khoản Facebook "ảo" để lừa dối người khác tham gia đầu tư đồng tiền ảo WTO và được hưởng hoa hồng trên tổng số tiền nhà đầu tư bỏ ra để đầu tư. Để thực hiện việc này, T đã "tuyển dụng", lập nhóm tham gia để lôi kéo khách hàng đầu tư đồng tiền ảo WTO, trong đó có: Bùi Thế V (sinh năm 1999, trú tại thôn L, xã L, huyện T, tỉnh Nam Định), Nghiêm Mạnh T2 (sinh năm 2003, trú tại thôn S, xã T, huyện T, tỉnh Yên Bái) và một số thành viên khác. T thuê phòng 502- tòa nhà B và phòng C- tòa nhà 27A2 chung cư G, số B P, phường C, quận B, thành phố Hà Nội để cho các nhân viên trong nhóm làm nơi làm việc. Toàn bộ các chi phí ăn ở, sinh hoạt hàng ngày của các thành viên trong nhóm là do T chi trả. Nhóm Tiến đã thực hiện tạo lập ra nhiều tài khoản Facebook "ảo", thường xuyên đăng các hình ảnh doanh nhân thành đạt, để dễ dàng lừa dối khách hàng tham đầu tư vào "dự án" đồng tiền WTO, đến khoảng tháng 5/2023 có thêm "dự án" đầu tư đồng tiền ảo PAI.

Khi có người đồng ý đầu tư vào đồng tiền ảo WTO hoặc PAI (tức khách hàng), các đối tượng hướng dẫn họ cách tạo lập ví phí tập trung M (là ví điện tử được tạo ra để lưu trữ đồng tiền điện tử) và thao tác giao dịch mua tiền điện tử USDT trên sàn giao dịch điện tử (đồng USDT là loại tiền điện tử ổn định, được gắn với giá của một loại tiền pháp định, cụ thể là đồng USD (đô la Mỹ)), sau đó chuyển USDT về địa chỉ ví M. Ngoài ra, đối tượng hướng dẫn khách chuyển đô la Mỹ, Việt Nam đồng… về các tài khoản ngân hàng của Lê Văn T, Bùi Thế V để T, V thực hiện giao dịch mua đồng USDT trên sàn giao dịch tiền điện tử phổ biến hiện nay là B, rồi chuyển số USDT mua được từ tài khoản Binance về địa chỉ ví M cho khách. Sau đó, các đối tượng gửi cho khách đường Link có mã giới thiệu của T và thành viên giới thiệu, lôi kéo được khách đầu tư đồng WTO. Đường L được liên kết đến trang "Wettok.com", "Paipot.com" để khách truy cập vào đường link bằng ví Metamassk, rồi thực hiện các bước mua WTO, PAI trên Web. T và các thành viên trong nhóm trực tiếp lôi kéo, hướng dẫn được khách tham gia đầu tư (gọi là người giới thiệu) sẽ được hưởng hoa hồng trên số tiền đầu tư.

Thực chất của việc giao dịch mua đồng WTO, PAI trên Web "Wettok.com", "Paipot.com" là chuyển số USDT từ địa chỉ ví Metamask của khách đến địa chỉ ví điện tử 0x4b07a583bfd7bd98a5611fd5aad9729a8e0cedb2 (đối với mua đồng WTO) và 0x91f3774752c5a7f0e232d88a2067925e59371152 (đối với mua đồng PAI), sau đó được chia nhỏ và chuyển làm nhiều lần đến rất nhiều ví phi tập trung khác nhau mục đích là để "rửa tiền", không thể xác định được dòng đi của nguồn tiền. Bởi vì, đặc điểm của ví phi tập trung là tạo lập không cần xác minh danh tính, kiểm soát hoàn toàn tài sản của mình, người dùng giao dịch trực tiếp không cần thông qua bên thứ ba.

Tiền hoa hồng của T và các thành viên sẽ được T5 thanh khoản bằng hình thức chuyển USDT từ các địa chỉ ví phi tập trung đến địa chỉ ví phi tập trung của T (trong đó, T sử dụng một ví phi tập trung Trust có địa chỉ là

0x5650D32F49eB3246F1e76cd6246d6A379fa35458). Theo thỏa thuận, người giới thiệu khách đầu tư sẽ được hưởng hoa hồng là 8% trên số tiền đầu tư, còn T sẽ được hưởng trung bình là 5% đến 7% trên số tiền đầu tư. Sau khi nhận được hoa hồng bằng USDT, T chuyển USDT vào tài khoản Binance, sau đó chuyển phần trăm hoa hồng đến các ví tập trung hoặc địa chỉ tài cho người giới thiệu; phần hoa hồng của T sẽ được T thực hiện giao dịch bán trên các sàn giao dịch tiền ảo để chuyển đổi sang Việt nam đồng sau đó chuyển về các tài khoản ngân hàng.

Khoảng tháng 9, tháng 10/2022, Bùi Thế V và Nghiêm Mạnh T2 được T tuyển chọn vào làm việc trong nhóm thành viên của T. T hướng dẫn T2, V cũng như các thành viên tạo lập các tài khoản facebook "ảo" giả mạo là doanh nhân thành đạt, tìm khách hàng là nữ trong cộng đồng người Việt tham gia đầu tư chứng khoán đang định cư ở Mỹ, sau đó kết bạn và lôi kéo họ đầu tư vào đồng tiền ảo WTO.

Khoảng tháng 2/2023, T2 sử dụng facebook "Trần Thành N1" (gắn với số điện thoại 0979.281.133 và địa chỉ email là tranthanhnam20101974@gmail.commật khẩu là Tranthanhnam999; được T2 tạo lập từ tháng 10/2022) và tài khoản facebook "Lê T Hồng V1" (gắn với số điện thoại 0867.848.799, mật khẩu là Hongvan6666 và địa chỉ email là lethihongvan20111975@gmail.comTuân dùng tài khoản facebook "Trần Thành N1" sao chép hình ảnh trên facebook tên "Nguyễn Quốc C1", đăng nhiều bài viết, hình ảnh thể hiện cuộc sống thành đạt, giàu sang, nhiều mối quan hệ xã hội và chia sẻ kiến thức đầu tư trên nhiều thị trường. Sau đó, T2 sử dụng tài khoản facebook ảo "Trần Thành N1" kết bạn, nhắn tin với tài khoản facebook tên "Lina Nguyen" của chị Lina Yen N, giới thiệu là một nhà đầu tư kinh nghiệm hơn 30 năm ở Việt Nam và đã tìm thấy chị Lina Yen N trong nhóm đầu tư chứng khoán cho người Mỹ gốc Việt trên facebook, nói: thấy chị đã lớn tuổi mà vẫn còn học hỏi cách đầu tư nên sẽ giúp chị đầu tư một cách dễ dàng và an toàn. Để tăng sự tin tưởng, T2 còn sử dụng tài khoản Facebook "Lê T Hồng V1" nhắn tin cho chị Lina Y Nguyen qua M, tự giới thiệu là người Đà Lạt, nói dối có anh trai là bạn thân của "Nam" và "Nam" đã giúp anh trai đầu tư vào tiền điện tử vài năm trước, anh trai đầu tư 100 nghìn USD và kiếm được 4 triệu USD một năm sau đó. Hiện tại, "V1" đang nhờ "Nam" giúp mình đầu tư 800 nghìn USD vào tiền điện tử. Chị Lina Yen N thấy giữa tài khoản "Trần Thành N1", "Lê T Hồng V1" cùng các tài khoản khác thường xuyên tương tác với nhau về việc họ đã thành công nhờ đầu tư vào tiền điện tử trên facebook hàng ngày, đăng rất nhiều hình ảnh của họ cùng gia đình đi du lịch khắp nơi trên thế giới, có xe đẹp, nhà đẹp và phong cách sống rất xa hoa sang trọng. Quá trình trao đổi thông qua tài khoản mạng xã hội Facebook, T2 lừa dối với chị L1 Yen Nguyen cách đầu tư an toàn và dễ dàng duy nhất hiện nay là tiền điện tử và đã thành công nhờ đầu tư vào tiền điện tử đã từ lâu. Hiện nay, "Trần Thành N1" sở hữu nhiều ngôi nhà, khách sạn, nhà hàng ở Việt Nam và Singapore; quen với nhiều lãnh đạo ngân hàng Việt Nam, Singapore, H, Trung Quốc; là cố vấn kinh tế cấp cao của Việt Nam, đi công tác nhiều nước trên thế giới để gặp hầu hết nguyên thủ các nước để trao đổi về đầu tư. Sau đó, T2 lôi kéo chị Lina Y Nguyen đầu tư vào đồng tiền ảo WTO, giới thiệu là đồng tiền điện tử mới, được ít người biết, rất tiềm năng vì chúng được hỗ trợ bởi nhiều nhà lãnh đạo quốc gia, chỉ quỹ đầu tư và nhà đầu tư lớn mới có thể đầu tư vào đồng này, hiện đồng này còn đang rẻ nếu mua sớm chắc chắn có lợi nhuận

nhân lên gấp 6 lần số tiền đầu tư khoảng sau một năm khi được niêm yết chính thức trên các sàn giao dịch tiền điện tử.

Đến tháng 4/2023, chị Lina Yen N tin tưởng và đồng ý đầu tư mua đồng WTO. Do chưa có nhiều kinh nghiệm nên T2 cung cấp thông tin tài khoản "Trần Thành N1" cho T để cùng đăng nhập sử dụng tài khoản facebook "Trần Thành N1" hướng dẫn chị L1 Yen Nguyen tạo tài khoản ví Metamask, hướng dẫn cách thức mua đồng WTO như nêu trên.

Từ ngày 10/4/2023 đến ngày 18/4/2023, T đã hướng dẫn chị Lina Yen N tự thao tác mua USDT trên các sàn giao dịch điên tử và chuyển USDT về ví Metamask. T gửi đường link "*http://Wettok.com/rid/518702*", hướng dẫn chị L1 Yen Nguyen truy cập vào đường link bằng ví điện tử M để thực hiện các bước mua đồng WTO. Thời gian này, chị Lina Yen N đã 05 lần tự thao tác mua WTO với số lượng lần lượt các ngày là: ngày 10/4/2023 mua với số tiền 4.335 USDT, ngày 11/4/2023 mua với số tiền 5.277 USDT, ngày 12/4/2023 mua với số tiền 4.822 USDT, ngày 14/4/2023 mua với số tiền 4.836 USDT, ngày 18/4/2023 mua với số tiền 4.843 USDT. Tổng số tiền chị Lina Yen N đã đầu tư là: 24.113 USDT có tương giá trị tương đương là: 24.137,12 USD, quy đổi sang Việt Nam đồng tại các thời điểm trên tổng số tiền là **596.991.072** đồng.

Xác định đây là khách hàng tiềm năng có nhiều tiền, có khả năng cao kêu gọi đầu tư được với số tiền lớn và do T2 là người mới chưa có nhiều kinh nghiệm nên T đã thống nhất với T2 là để T trực tiếp sử dụng tài khoản Facebook "Trần Thành N1" hướng dẫn, lôi kéo chị Lina Yen N đầu tư mua đồng WTO. T2 cùng sử dụng tài khoản facebook "Trần Thành N1" nên xem được nội dung T nhắn tin lừa dối chị Lina Yen Nguyễn tham G đầu tư đồng WTO.

Để thúc đẩy việc chị Lina Yen N tăng lượng tiền đầu tư, T sử dụng tài khoản Facebook "Trần Thành N1" thúc giục chị L1 Yen Nguyen phải tăng tốc, bỏ thêm tiền vào thật nhanh khi giá của WTO tiếp tục tăng. Do ở Mỹ hay một số quốc gia khác sẽ bị hạn chế về số lượng, thời gian giao dịch mua, bán USDT nên T hướng dẫn chị chị Lina Yen N chuyển đô la Mỹ (USD) vào tài khoản ngân hàng T8 số: 19036385611019, của Lê Văn T và tài khoản Ngân hàng V2 số 0901000114768, tài khoản T8 số số: 2999669999 của Bùi Thế V. Để thực hiện việc này, T đã giao cho Bùi Thế V nhiệm vụ nhận tiền của khách gửi về tài khoản ngân hàng, sau đó thực hiện giao dịch mua USDT trên Binance. Theo chỉ đạo của T, số USDT mua trên Binane thì V có trách nhiệm chuyển hết về địa chỉ ví Metamask của khách để khách tự thao tác mua đồng WTO (do việc giao dịch mua bán USDT tại Việt Nam không có bị giới hạn về số lượng và thời gian).

Căn cứ sao kê giao dịch các tài khoản Ngân hàng của T, V; tài liệu do chị Lina Yen N cung cấp liên quan đến các lần chuyển tiền về tài khoản của T, V; tài liệu lịch sử giao dịch của ví Metamask của chị Lina Yen N và dữ liệu điện tử liên quan đến giao dịch chuyển, nhận USDT trên tài khoản Binance của Bùi Thế V, Lê Văn T. Kết quả điều tra xác định từ ngày 19/4/2023 đến 19/02/2024 các đối tượng Lê Văn T, Bùi Thế V và Nghiêm Mạnh T2 nhiều lần thực hiện hành vi lừa dối, lôi kéo đầu tư đồng tiền ảo WTO để chiếm đoạt của chị Lina Y Nguyễn tổng số tiền là

22.771.372.792 đồng và lừa dối lôi kéo đầu tư đồng tiền PAI để chiếm đoạt của chị Lina Y Nguyễn tổng số tiền là **122.674.630** đồng; cụ thể các lần như sau:

- Lần 1: Ngày 19/4/2023, chị Lina Y Nguyen chuyển 5.000 USD quy đổi sang tiền Việt Nam là 116.300.017 đồng, đến tài khoản Ngân hàng T8 của T. T thực hiện việc mua được 4.955 USDT và chuyển địa chỉ ví Metamask của chị Lina Y Nguyen vào ngày 20/4/2023, sau đó chị Lina Yen N đã mua đồng WTO với số lượng 5.055 USDT, quy đổi sang Việt Nam đồng là: 125.357.926,44 đồng.

- Lần 2: Ngày 21/4/2023, chị Lina Y Nguyen chuyển 5.000 USD quy đổi sang tiền Việt Nam là 116.287.652 đồng đến tài khoản Ngân hàng T8 của T. Sau đó T mua đồng USDT chuyển vào địa chỉ ví Metamask của chị Lina Yen N, ngày 21/4/2023 đã nhận được 5.011 USDT, sau khi nhận được đồng USDT chị Lina Yen N đã mua đồng WTO với số lượng 5.011 USDT, quy đổi sang Việt nam đồng là: 124.221.487,65 đồng.

- Lần 3: Ngày 24/4/2023, chị Lina Y Nguyen chuyển 5.000 USD quy đổi sang tiền Việt Nam là 116.203.574 đồng đến tài khoản Ngân hàng T8 của T. Sau khi nhận được tiền T đã chuyển 116.203.574 đồng đến tài khoản T8 của V. Ngày 24/4/2023, V đã sử dụng số tiền này giao dịch mua USDT trên Binance với tỷ giá là 23.525 đồng/1 USDT. V đã chuyển toàn bộ USDT mua được vào địa chỉ ví Metamask của chị L1 Yen Nguyen là 4.879,71 USDT. Chị Lina Yen N đã mua WTO với số lượng là: 4.880 USDT, quy đổi sang tiền Việt Nam là 114.802.000đ

- Lần 4: Ngày 08/5/2023, chị Lina Yen N chuyển tổng số tiền là 19.000USD (chuyển 2 lần, mỗi lần là 9.500USD), quy đổi sang tiền Việt Nam là 440.877.716 đồng đến tài khoản Ngân hàng T8 của T. Sau khi nhận được tiền T đã chuyển 440.877.716 đồng đến tài khoản T8 của V. Ngay trong ngày, V đã sử dụng số tiền này giao dịch mua đồng USDT trên Binance với tỷ giá là 23.356 đồng/1USDT. V đã chuyển toàn bộ USDT mua được vào địa chỉ ví Metamask của chị L1 Yen Nguyen là 18.875,91 USDT. Chị Lina Yen N đã mua đồng WTO với số lượng là: 18.876 USDT, quy đổi sang tiền Việt Nam là 440.867.856 đồng

- Lần 5: Ngày 11/5/2023, chị Lina Yen N chuyển tổng số tiền là 19.000USD (chuyển làm 2 lần, mỗi lần 9.500USD) quy đổi sang tiền Việt Nam là 441.224.368 đồng đến tài khoản Ngân hàng T8 của T. Sau khi nhận được tiền, T đã chuyển toàn bộ số tiền 441.224.368 đồng đến tài khoản T8 của V. Ngay trong ngày 11/5/2023, V đã sử dụng số tiền này giao dịch mua đồng USDT trên Binance với tỷ giá là 23.414 đồng/ 1 USDT. V đã chuyển toàn bộ USDT mua được vào địa chỉ ví Metamask của chị L1 Yen Nguyen tổng số là 18.884,71 USDT. Chị Lina Yen N đã tự thao tác mua đồng WTO với số lượng là: 18.844 USDT, quy đổi tương đương số tiền là 441.213.41 đồng.

- Lần 6: Ngày 12/5/2023, chị Lina Yen N đã nhờ bạn sử dụng tài khoản của ngân hàng T8 và ngân hàng M1 mang tên "Doi Quang D' và "Doi Thi Kim H3" chuyển vào tài khoản ngân hàng T8 số 2999669999 của V số tiền lần lượt là 468.000.000 đồng, 347.500.000 đồng và 116.500.000 đồng, tổng 03 lần là 932.000.000 đồng. Sau khi nhận được tiền trong ngày, V đã sử dụng toàn bộ số tiền

932.000.000 đồng giao dịch mua USDT 02 lần trên sàn giao dịch Binance. Sau khi mua V đã chuyển toàn bộ USDT mua được vào địa chỉ ví Metamask của chị L1 Yen Nguyen tổng số là 34.785,91 USDT và 4.968,71 USDT (tổng 02 lần giao dịch là 39.754,62 USDT). Chị Lina Yen N đã mua đồng WTO với số lượng là: 39.755 USDT, quy đổi tương đương số tiền là: 931.976.465 đồng.

- Lần 7: Ngày 15/5/2023, chị Lina Yen N chuyển số tiền 50.000 USD quy đổi sang tiền Việt Nam là 1.163.859.525 đồng đến tài khoản V2 của T. T đã chuyển toàn bộ số tiền này đến tài khoản Ngân hàng T8 của V, khi nhận được tiền V đã giao dịch mua đồng USDT trên sàn giao dịch Binance. Sau khi mua V đã chuyển toàn bộ số USDT vào địa chỉ ví Metamask của chị L1 Yen Nguyen là 49.671,71 USDT. Chị Lina Yen N đã mua đồng WTO với số lượng là: 49.672 USDT, quy đổi tương đương số tiền là 1.163.715.616 đồng.

- Lần 8: Ngày 15/5/2023, chị Lina Yen N nhờ bạn thông qua tài khoản ngân hàng M1 chủ tài khoản mang tên "Doi Thi Kim H3" chuyển đến tài khoản T8 của V số tiền là 93.200.000 đồng. V đã dùng số tiền này để giao dịch mua 3.978,41 USDT trên sàn Binance và chuyển toàn bộ USDT mua được vào địa chỉ ví Metamask của chị Lina Yen N. Khi nhận được số USDT chị Lina Yen N đã mua đồng WTO với số lượng là: 3.978 USDT, đương tương với số tiền 93.176.694 đồng.

- Lần 9: Ngày 15/5/2023, chị Lina Yen N chuyển tổng cộng 19.000USD (chuyển làm 2 lần, mỗi lần với số tiền là 9.500USD), quy đổi sang tiền Việt Nam là 441.093.946 đồng đến tài khoản Ngân hàng T8 của T. Sau khi nhận được về tổng số tiền 441.093.946 đồng, T đã chuyển đến tài khoản T8 của V. Sau đó, V đã sử dụng số tiền này để giao dịch mua được 18.383 USDT trên sàn Binance và chuyển toàn bộ USDT trên vào địa chỉ ví M của chị Lina Yen N. Sau khi nhận được đồng USDT chị Lina Yen N đã mua đồng WTO với số lượng là: 18.838 USDT, tương đương quy đổi sang tiền Việt Nam là 441.072.932 đồng.

- Lần 10: Ngày 16/5/2023**,** chị Lina Yen N đã chuyển số tiền 2.500 USD tương đương quy đổi sang tiền Việt Nam là 581.679.900 đồng đến tài khoản V2 của V. Sau khi nhận được tiền V đã chuyển số tiền này đến tài khoản Ngân hàng T8 mình để giao dịch mua 24.843,71 USDT trên Binance. V đã chuyển toàn bộ USDT mua được vào địa chỉ ví Metamask của chị Lina Yen N. Khi nhận được đồng USDT chị Lina Yen N đã mua đồng WTO với số lượng là: 24.844 USDT, quy đổi tương đương là 581.672.572 đồng.

- Lần 11: Ngày 16/5/2023, chị Lina Yen N nhờ bạn sử dụng tài khoản của ngân hàng M1 mang tên "Doi Thi Kim H3" chuyển đến tài khoản T8 của V số tiền là 69.900.000 đồng. Khi nhận được V đã chuyển hết số tiền này để giao dịch mua 2.989,71 USDT trên Binance. V đã chuyển toàn bộ USDT trên vào địa chỉ ví M của chị Lina Yen N, khi nhận được đồng USDT chị Lina Yen N đã sử dụng để mua đồng WTO với số lượng là: 2.990 USDT, quy đổi tương đương số tiền 69.894.240 đồng.

- Lần 12: Ngày 17/5/2023, chị Lina Yen N đã chuyển số tiền 25.000 USD quy đổi sang tiền Việt Nam là 581.804.831 đồng vào tài khoản V2 của V, khi nhận được tiền V đã chuyển số tiền này đến tài khoản Ngân hàng T8 của mình mục đích để giao

dịch mua USDT. Đồng thời cùng ngày chị Lina Yen N nhờ bạn sử dụng tài khoản của ngân hàng M1 chủ tài khoản mang tên "Doi Thi Kim H4" chuyển vào tài khoản T8 của V số tiền 69.000.000 đồng. Sau khi nhận được tổng số tiền là 650.804.831 đồng, V đã mua 27.860,21 USDT trên sàn giao dịch Binance, sau đó chuyển toàn bộ số USDT trên vào địa chỉ chỉ ví Metamask của chị Lina Yen N. Khi nhận được đồng USDT chị Lina Yen N đã mua đồng WTO với số lượng là 27.860 USDT, quy đổi tương đương với số tiền 651.283.220 đồng.

- Lần 13: Ngày 22/5/2023, chị Lina Yen N chuyển tổng số 138.000 USD (chuyển hai lần một lần 90 USD và một lần 48.000 USD) quy đổi sang tiền Việt Nam là 3.211.352.784 đồng đến tài khoản V2 của V. Khi nhận được tiền V chuyển toàn bộ số tiền này đến tài khoản Ngân hàng T8 mình để giao dịch mua 136.717,71 USDT trên sàn giao dịch B, sau đó chuyển toàn bộ số USDT trên đến địa chỉ vi M của chị Lina Yen N. Sau khi nhận được đồng USDT chị Lina Yen N đã mua đồng WTO với số lượng là: 136.718 USDT, tương ứng với số tiền là 3.210.685.512 đồng.

- Lần 14: Ngày 23/5/2023**,** chị Lina Y Nguyen chuyển 9.500 USD quy đổi sang tiền Việt Nam là 220.375.498 đồng đến tài khoản V2 của V. Khi nhận được tiền V chuyển đến tài khoản T8 của mình để giao dịch mua 9.392,92 USDT trên sàn giao dịch B sau đó chuyển toàn bộ số USDT trên vào địa chỉ ví Metamask của chị Lina Yen N. Khi nhận được đồng USDT chị Lina Yen N đã mua đồng WTO với số lượng là: 9.392 USDT, tương ứng với số tiền là 220.336.320 đồng.

- Lần 15: Ngày 26/5/2023, chị Lina Yen N chuyển số tiền 25.000 USD đổi ra tiền Việt Nam là 582.679.350 đồng đến tài khoản V2 của V, khi nhận được tiền V đã chuyển số tiền trên đến tài khoản T8 để mua 24.784,71 USDT trên sàn giao dịch Binance rồi chuyển toàn bộ số USDT trên vào địa chỉ ví Metamask của chị Lina Yen N. Sau khi nhận được đồng USDT chị Lina Yen N đã mua đồng WTO với số lượng là: 24.976 USDT, tương ứng với số tiền là 587.160.784 đồng.

- Lần 16: Ngày 29/5/2023, chị Lina Yen N chuyển số tiền 70.000 USD quy đổi ra tiền Việt Nam là 1.630.802.565 đồng đến tài khoản V2 của V. Khi nhận được số tiền trên V đã chuyển toàn bộ số tiền này đến tài khoản T8 của mình để thực hiện giao dịch mua 69.502 USDT trên sàn giao dịch Binance rồi chuyển toàn bộ số USDT trên đến địa chỉ ví điện tử Metamask của chị Lina Yen N. Sau khi nhận được đồng USDT chị Lina Yen N đã mua đồng WTO với số lượng là: 69.502 USDT, tương ứng với số tiền là 1.630.794.928 đồng.

- Lần 17: Ngày 31/5/2023, chị Lina Yen N đã chuyển 85.000 USD đổi ra tiền Việt Nam là 1.980.685.024 đồng đến tài khoản V2 của V. Khi nhận được tiền V đã chuyển toàn bộ số tiền này đến tài khoản T8 để thực hiện giao dịch mua 84.501,71 USDT trên sàn giao dịch B sau đó chuyển toàn bộ số USDT trên đến địa chỉ ví M của chị Lina Yen N. Khi nhận được đồng USDT chị Lina Yen N đã mua đồng WTO với lượng là: 84.502 USDT, tương ứng với số tiền là 1.980.473.374 đồng.

- Lần 18: Ngày 14/6/2023, chị Lina Yen N đã chuyển số tiền 100.000 USD đổi ra tiền Việt Nam là 2.331.716.849 đồng đến tài khoản V2 của V. Khi nhận được tiền V đã chuyển đến tài khoản T8 của mình để mua 99.160,71 USDT, sau khi mua

V đã chuyển toàn bộ chuyển số USDT đến địa chỉ ví M của chị Lina Yen N. Khi nhận được đồng USDT chị Lina Yen N đã mua đồng WTO với lượng là: 99.160 USDT, tương ứng với số tiền là 2.332.044.880 đồng.

- Lần 19: Ngày 08/8/2023, chị Lina Yen N chuyển số tiền 10.000 USD đổi ra tiền Việt Nam là 235.370.475 đồng đến tài khoản T8 của V. Khi nhận được tiên V đã sử dụng số tiền này để thực hiện giao dịch mua 9.902,11 USDT và đã chuyển số USDT mua được đến địa chỉ ví Metamask của chị Lina Yen N. Sau khi nhận được đồng USDT chị Lina Yen N đã mua đồng WTO với lượng là: 9.902 USDT, tương ứng với số tiền là 235.350.736 đồng.

- Lần 20: Ngày 29/8/2023, chị Lina Yen N đã chuyển số tiền 12.855 USD đổi ra tiền Việt Nam là 307.641.696 đồng đến tài khoản T8 của T, sau khi được tiền T đã chuyển toàn bộ số tiền trên đến tài khoản T8 của V. Sau khi nhận được tiền V đã mua 12.662,42 USDT trên Binance sau đó đã chuyển số USDT đã mua đến địa chỉ ví Metamask của chị Lina Yen N. Khi nhận được đồng USDT chị Lina Yen N đã mua đồng WTO với lượng là: 12.663 USDT, tương ứng với số tiền là 307.621.989 đồng.

- Lần 21: Ngày 07/9/2023, chị Lina Y Nguyen chuyển 10.000 USD đổi ra tiền Việt Nam là 238.063.835 đồng đến tài khoản T8 của T, khi nhận được số tiền trên T đã chuyển toàn bộ đến tài khoản T8 của V. Sau khi nhận được tiền V đã sử dụng số tiền này thực hiện giao dịch mua 9.827,71 USDT trên sàn Binance và đã chuyển toàn bộ số USDT trên đến địa chỉ ví M của chị Lina Yen N. Khi nhận được đồng USDT chị Lina Yen N đã mua đồng WTO với lượng là: 9.829 USDT, tương ứng với số tiền là 238.087.867 đồng.

- Lần 22: Ngày 15/9/2023, chị Lina Y Nguyen chuyển 1.000 USD đổi ra tiền Việt Nam là 23.966.608 đồng đến tài khoản T8 của T, khi nhận được tiền T đã chuyển đến tài khoản T8 của V. Sau đó, V đã sử dụng số tiền này thực hiện giao dịch mua 981,21 USDT trên sàn Binance và đã chuyển toàn bộ số USDT trên đến địa chỉ ví M của chị Lina Yen N. Sau khi nhận được đồng USDT chị Lina Yen N đã mua đồng WTO với lượng là: 991 USDT, tương ứng với số tiền là: 24.136.796 đồng.

- Lần 23: Ngày 18/9/2023, chị Lina Yen N đã chuyển 39.000 USD đổi ra tiền Việt Nam là 938.993.269 đồng đến tài khoản V2 của V. Sau khi nhận được tiền V đã chuyển số tiền này đến tài khoản T8 của mình rồi sử dụng toàn bộ số tiền này thực hiện giao dịch mua 38.600,71 USDT trên sàn Binance và đã chuyển toàn bộ số USDT trên đến địa chỉ ví M của chị Lina Yen N. Sau khi nhận được đồng USDT chị Lina Yen N đã mua đồng WTO với lượng là: 38.590 USDT, tương ứng với số tiền là 938.701.750 đồng.

- Lần 24: Ngày 28/10/2023, chị Lina Yen N đã chuyển 1.000 USD đổi ra tiền Việt Nam là 24.287.744 đồng đến tài khoản T8 của T. Sau khi nhận được số tiền trên T đã chuyển đến tài khoản T8 của V để V thực hiện giao dịch mua 982,22 USDT trên sàn Binance và đã chuyển số USDT mua được đến địa chỉ ví Metamask của chị Lina Yen N. Sau khi nhận được đồng USDT chị Lina Yen N đã mua đồng WTO với lượng là: 990 USDT, tương ứng với số tiền là 24.468.840 đồng.

- Lần 25: Ngày 30/10/2023, chị Lina Y Nguyen chuyển 49.000 USD quy đổi ra tiền Việt Nam là 1.194.942.420 đồng đến tài khoản V2 của V. Sau khi nhận được tiền, V đã sử dụng số tiền này thực hiện giao dịch mua 48.328,01 USDT trên sàn Binance và đã chuyển số USDT trên đến địa chỉ ví M của chị Lina Yen N. Sau khi nhận được đồng USDT chị Lina Yen N đã mua đồng WTO với lượng là: 48.331 USDT, tương ứng với số tiền là 1.194.548.996 đồng.

- Lần 26: Ngày 11/12/2023, chị Lina Yen N nhờ bạn sử dụng tài khoản của ngân hàng V2 tên tài khoản là "Do Thanh X" chuyển đến tài khoản V2 của V số tiền 191.000.000 đồng. Sau khi nhận được tiền, V đã chuyển số tiền này sang tài khoản T8 của V và sử dụng số tiền này thực hiện giao dịch mua 7.695,81 USDT trên sàn Binance, sau đó chuyển số USDT đã mua đến địa chỉ ví Metamask của chị Lina Yen N. Sau khi nhận được đồng USDT chị Lina Yen N đã mua đồng WTO với lượng là: 7.675 USDT, tương ứng với số tiền là 190.478.150 đồng.

- Lần 27: Ngày 05/01/2024, chị Lina Y Nguyen chuyển 15.000 USD đổi ra tiền Việt Nam là 362.500.515 đồng đến khoản V2 của V. Sau khi nhận được tiền V đã chuyển sang tài khoản T8 của mình để thực hiện giao dịch mua 14.568,81 USDT và đã chuyển toàn bộ số USDT đã mua đến địa chỉ ví Metamask của chị Lina Yen N. Sau khi nhận được đông USDT, chị Lina Yen N đã mua đồng WTO với lượng là: 14.580 USDT tương ứng với số tiền là 362.764.980 đồng.

- Lần 28: Ngày 11/01/2024, chị Lina Y Nguyen chuyển 25.000 USD đổi ra tiền Việt Nam là 606.416.287 đồng đến tài khoản V2 của V. Sau khi nhận được tiền V đã chuyển số tiền này đến tài khoản T8 của V để thực hiện giao dịch mua 24.391,81 USDT trên sàn Binance và đã chuyển toàn bộ số USDT đã mua đến địa chỉ ví Metamask của chị Lina Yen N. Khi nhận được đồng USDT chị Lina Yen N đã sử dụng 24.390 USDT để mua đồng WTO, tương ứng với số tiền là: 606.359.790 đồng.

- Lần 29: Ngày 12/01/2024, chị Lina Y Nguyen chuyển 15.000 USD đổi ra tiền Việt Nam là 364.749.277 đồng đến tài khoản V2 của V. Sau khi nhận được tiền V đã chuyển đến tài khoản T8 để thực hiện giao dịch mua 14.650,81 USDT trên sàn Binance và đã chuyển toàn bộ số USDT đã mua đến địa chỉ ví Metamask của chị Lina Yen N. Khi nhận được đồng USDT chị Lina Yen N đã sử dụng 14.655 USDT tương ứng với số tiền là 364.836.225 đồng để mua đồng WTO.

- Lần 30: Ngày 17/01/2024, chị Lina Y Nguyen chuyển 15.000 USD đổi ra tiền Việt Nam là 365.348.947 đồng đến tài khoản V2 của V, khi nhận được tiền V đã chuyển đến tài khoản T8 thực hiện giao dịch mua 14.66,81 USDT trên sàn Binance và đã chuyển số USDT mua được đến địa chỉ ví Metamask của chị Lina Yen N. Khi nhận được đồng USDT chị Lina Yen N đã mua đồng WTO với lượng là:14.660 USDT, tương ứng với số tiền 365.312.540 đồng.

- ***Lần 31:*** Ngày 19/02/2024, chị L1 Yen Nguyen 8.200 USD đổi ra tiền Việt Nam là 198.980.593 đồng đến tài khoản T8 của T. Khi nhận được tiền T đã chuyển toàn bộ số tiền này đến tài khoản T8 của V. Sau đó, V đã sử dụng số tiền này thực hiện giao dịch mua 7.922,62 USDT trên sàn Binance và đã chuyển toàn bộ số USDT

đã mua đến địa chỉ ví Metamask của chị Lina Yen N. Khi nhận được đồng USDT, chị Lina Yen N đã mua đồng WTO với lượng là: 7.931 USDT, tương ứng với số tiền là 197.739.073 đồng.

* Ngoài các lần chuyển tiền cho T và V nêu trên, chị Lina Yen N còn tự mua USDT trên sàn giao dịch tiền điện tử R, chuyển USDT về ví M và tự thao tác mua đồng WTO tổng cộng 08 lần vào các ngày 26, 27, 28/4/2023 và 06, 09, 12, 13, 20/5/2023 với số lượng lần lượt là 5.057 USDT; 4.937 USDT; 4.956 USDT; 4.975 USDT; 9.666 USDT; 4.953 USDT; 4.994 USDT và 9.009 USDT. Tổng số lượng USDT đã đầu tư là: 48.547 USDT có giá trị tương đương 48.595,49 USD (quy đổi ra Việt Nam tại các thời điểm theo tỷ giá bán ra của Ngân hàng N4 tổng số tiền là: 1.204.229.004,52 đồng).

- Ngày 05/5/2023, chị Lina Y Nguyễn còn được T gửi đường link "http://paipot.com/rid/388781 và hướng dẫn tự thao tác đầu tư 4.951 USDT (có giá trị tương đương 4.955,95 USD, quy đổi Việt nam đồng là 122.674.630,35 đồng) để đầu tư đồng tiền ảo PAI.

* Ngày 07/04/2024, chị Lina Yen N nhắn tin với facebook "Trần Thành N1" với nội dung là chị Lina N muốn rút ra 50% số tiền đã đầu tư đồng WTO, tương đương khoảng 1,25 triệu USDT để cho con đi học và trả nợ (thời điểm này giá trị đồng WTO thể hiện trên sàn ảo tăng được là 2,5 triệu USDT, tuy nhiên căn cứ thống kê trên các sàn giao dịch tiền ảo uy tín thì đồng WTO đã bị loại ra hệ thống giao dịch tiền ảo, không có giá trị thanh khoản, việc thể hiện giá trị tiền tăng lên trên sàn ảo là do các đối tượng tự làm ra). Lúc này, T có xem thông tin trên mạng xã hội biết được thủ đoạn lừa đảo của các đối tượng là yêu cầu người đầu tư muốn rút được tiền phải nộp một khoản phí "blockchain" (là phí phải trả để hoàn thành việc mua, bán, chuyển đổi tiền điện tử). T nói dối chị L1 Yen Nguyen phải nộp khoản phí blockchain là 1% trên tổng số tiền 2,5 triệu USDT là 24.886 USDT, cần làm tròn 25.000 USDT để đảm bảo không ảnh hưởng bởi chênh lệch giá và nói dối: sau 2 ngày sau khi nộp phí sẽ rút được 50% và tiếp tục nói dối với chị Lina Yen N về việc "Quỹ 2 giá của đồng WTO sẽ được đẩy lên gấp 8 lần bây giờ" nên khuyên chị tiếp tục đầu tư.

Ngày 10/4/2024, do tin tưởng nên chị Lina Yen N đã chuyển 25.000 USD đổi ra tiền Việt Nam là 619.409.137 đồng đến tài khoản V2 của V và chuyển 1.500 USDT (giá trị quy đổi được là 37.002.272 đồng) đến tài khoản T8 của T. T đã chuyển số tiền này đến tài khoản V2 của V. Sau đó, V đã sử dụng số tiền này thực hiện giao dịch mua 25.415,67 USDT trên Binance và đã chuyển toàn bộ số USDT vào địa chỉ ví Metamask của chị Lina Yen N. Sau đó, T hướng dẫn chị Lina Y Nguyen chuyển 25.415 USDT (tương đương số tiền 656.266.130 đồng) từ ví Metamask để thực hiện thao tác mua WTO như bình thường. T bảo chị L1 Yen Nguyen là sau 2 ngày sẽ rút được nhưng thực tế là không thể rút được tiền, mục đích là chiếm đoạt tài sản của chị Lina Yen N. Sau hai ngày, chị Lina Yen N nhắn tin hỏi T có rút được tiền ra không thì T nhắn tin nói dối là đang bị trục trặc chưa rút được tiền ra và bảo chị Lina Y Nguyen đợi 3 đến 4 tháng nữa. Đến khoảng giữa tháng 4/2024, T không vào facebook "Nguyễn Thành N2" nữa và bỏ mặc việc chị Lina Yen N có nhắn tin liên lạc hay không. Các đối tượng thấy chị L1 Yen Nguyen không còn khả năng để lôi

kéo đầu tư tiếp nữa nên đã dừng, không liên lạc để chiếm đoạt toàn bộ số tiền chị Lina Yen N đã đầu tư.

Căn cứ số tiền các lần bị hại Lina Yen Nguyen bị chiếm đoạt nêu trên, dựa trên tỉ lệ phần trăm các đối tượng được hưởng khi nhà đầu tư, đầu tư đã xác định số tiền hoa hồng T được hưởng là: **1.162.676.185đ**. Bùi Thế V đã được trả công số tiền là 140.000.000 đồng. Nghiêm Mạnh T2 được hưởng số tiền hoa hồng tương đương là 357.331.456 đồng. Các lần chị Lina Yen N đầu tư mua đồng tiền ảo WTO trong giai đoạn từ tháng 4/2023 đến tháng 4/2024, T chụp hình ảnh số tiền chị Lina Y Nguyen đầu tư đồng WTO, được T kiểm tra trên Web "bscscan.com" gắn với địa chỉ ví Metamask của chị Lina Yen N (B là một trình duyệt, sử dụng để kiểm tra lịch sử giao dịch ví điện tử). T gửi hình ảnh này đính kèm tên T2 là người kêu gọi chị Lina Yen N đầu tư lên nhóm T6 chung tên "Cộng sản triệu đô", gồm có 12 -13 thành viên để cho T2 và mọi người cùng biết về số lượng tiền người đầu tư đầu tư và hoa hồng được hưởng.

** Quá trình điều tra mở rộng vụ án, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N còn xác định được 01 trường hợp bị hại khác bị nhóm đối tượng sử dụng Facebook ảo thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản là chị Lê Mỹ H5, sinh ngày: 18/9/1984, thường trú: 52 đường F B, xã T, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở: 47/24/2b B, phường B, Quận B, thành phố Hồ Chí Minh.* Cụ thể:

Tháng 2/2023 Nghiêm Mạnh T2 sử dụng tài khoản Facebook "Trần Thành N1" kết bạn, nhắn tin với tài khoản Facebook "Mỹ Huệ" của chị Lê Mỹ H5. Bằng thủ đoạn giả mạo người thành đạt, giới thiệu là nhà đầu tư của nhiều dự án lớn trong và ngoài nước, nhắn tin lừa dối là người am hiểu về việc đầu tư tiền điện tử. Sau khi chị H5 tin tưởng thì T2 giới thiệu về dự án đầu tư đồng tiền ảo WTO là đồng mới ra mắt, chỉ ít người biết chỉ có nhà đầu tư lớn như "Nam" mới biết, nhiều tiềm năng phát triển, trong thời gian ngắn sẽ được niêm yết trên các sàn giao dịch tiền điện tử giá trị sẽ tăng gấp nhiều lần. Sau đó, T2 nhắn tin hướng dẫn chị H5 tải phần mền M và tạo ví điện tử M. Sau khi, chị H5 tạo được ví M có đia chỉ: 0xE6016E6bA61CcAbC1d45313dd550AbD5FEf62408 thì T2 gửi cho chị H5 đường link "http://wettok.com/rid/518702", hướng dẫn chị H5 truy cập đường link bằng ví Metamask để thực hiện thao tác mua WTO bằng cách chuyển USDT từ địa chỉ ví M của chị H5 đến địa chỉ ví: 0x4b07a583bfd7bd98a5611fd5aad9729a8e0cedb2 của các đối tượng đã định sẵn.

Ngày 22/02/2023, theo hướng dẫn của đối tượng chị H5 đã thao tác trên ví M thực hiện mua WTO với số lượng là 999,71 USDT có tỷ giá là 23.803,39 VNĐ/ 1 USDT, quy đổi được là: **23.796.487đ** (Hai mươi ba triệu bảy trăm chín mươi sáu nghìn bốn trăm tám mươi bảy đồng). Sau khi đầu tư, T2 nói dối: đến Quỹ 3 năm 2023, đồng WTO sẽ tăng lên gấp 3 lần và cũng giới thiệu, lôi kéo chị H5 tham gia đầu tư đồng tiền ảo PAI, gửi đường link: http://paipot/rid/388781tuy nhiên chị H5 chưa đầu tư.

Đến tháng 8/2023, chị H5 kiểm tra giá trị của đồng WTO, kết quả thể hiện giá trị gấp 4 lần so với giá trị ban đầu. Sau đó, chị H5 hỏi cách rút vốn đầu tư ban đầu 1.000 USDT nhưng T2 nói cứ để đó sau này có thể tăng lên gấp 10 lần. Cùng thời

điểm này, chị H5 kiểm tra thấy đồng WTO bị xóa trên Coinmarketcap (là trang Web cho người dùng theo dõi thông tin của các loại tiền điện tử). Lúc này, T2 nói dối là C2 đang bị lỗi, mai kia sẽ "list" lại trên trên Coinmarketcap (tức là quay lại sàn). Tuy nhiên, chị H5 không thể rút được USDT về được, đến tháng 11/2023 chị H5 không liên lạc được với F "Trần Thành N1", nhắn tin đối tượng không trả lời và để chiếm đoạt số tiền trên T2 đã đưa chị H5 vào danh sách hạn chế trên mesenger.

* Các tình tiết khác có ý nghĩa đối với vụ án: Đối với đối tượng Hoàng Đức T5 tại địa chỉ thường trú và nơi ở do T cung cấp nhưng chưa xác minh triệu tập được, chưa xác định nhân thân lai lịch của đối tượng này. Do dó chưa đủ căn cứ xác định được cụ thể vai trò của T5 trong vụ án này. Cơ quan CSĐT tách phần tài liệu liên quan đến Hoàng Đức T5 tiến hành điều tra xác minh làm rõ xử lý sau; Các đối tượng khác trong nhóm T cùng tham gia kêu gọi đầu tư vào đồng tiền ảo, tuy nhiên chưa xác định được đối tượng bị hại. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N tiếp tục xác minh, điều tra xử lý khi có căn cứ.

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng

- Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu.

+ 01 xe ô tô nhãn hiệu Mercedes GLC300, Biển kiểm soát: 30K-261.20, màu sơn: trắng, số khung: RLMKM4HHX3PV000322, số máy: 254920V0177607, đã qua sử dụng của Lê Văn T.

+ 01 cây máy tính trên có chữ "NZXT" và 01 màn hình máy tính đã qua sử dụng của Lê Văn T, đã được niêm phong theo quy định.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng của Lê Văn T

+ 01 điện thoại di động Samsung Note 20 đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng của Lê Văn T.

+ Lê Văn T giao nộp: 02 cây máy tính màu đen, vỏ ngoài có chữ "XIGMATEK", đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng; 01 cây máy tính màu đen, vỏ ngoài có chữ "HPPro", đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng; 01 cây máy tính màu đen, vỏ ngoài có chữ "Acer Veriton X2610G", đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng; 01 cây máy tính màu đen, vỏ ngoài có chữ "HP Com Paq Pro 4300", đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng. Đây là những thiết bị được T trang bị cho các thành viên làm việc tại P, Tòa nhà B, chung cư G, số B P, phường C, quận B, TP Hà Nội.

+ 01 máy tính xách tay (L3) nhãn hiệu Acer màu đen, đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng của Bùi Thế V;

+ 01 cây máy tính màu đen, vỏ bên ngoài có chữ XIGMATEK, không kiểm tra chất lượng bên trong của Bùi Thế V.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro max mày trắng, đã qua sử dụng, đã bị rạn nứt màn hình, không kiểm tra chất lượng của Bùi Thế V.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro max, đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng của Bùi Thế V.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmàu trắng, đã qua sử dụng bị rạn vỡ màn hình, không kiểm tra chất lượng, tạm giữ của Nghiêm Mạnh T2.

- Chủ căn hộ C tòa nhà B, chung cư G, số B P, phường C, quận B, TP Hà Nội (là nơi T thuê để cho T2 và các thành viên khác làm việc) giao nộp: 01 cây máy tính nhãn hiệu XIGMATEX, số hiệu: XEN46072X1102140560, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 (một) cây máy tính nhãn hiệu XIGMATEX, số hiệu: XEN46072X1102001687, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 cây máy tính nhãn hiệu XIGMATEX, số hiệu: XEN46072X1110360337, không kiểm tra chất lượng bên trong; 03 màn hình máy tính đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng. Toàn bộ số đồ vật trên Cơ quan CSĐT đã nhập kho vật chứng thuộc Phòng Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an tỉnh N để bảo quản xử lý.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã ra lệnh phong tỏa tài khoản ngân hàng của các bị cáo Lê Văn T và của Bùi Thế V cụ thể:

* Ngày 26/6/2024, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N đã ra Lệnh phong tỏa tài khoản số 630/LPT-PC02 và 631/LPT-PC02 đối với 02 tài khoản ngân hàng thanh toán và 13 tài khoản tiền gửi có kỳ hạn tại Ngân hàng Đ (B1) - Chi nhánh C3, TP Hà Nội của Lê Văn T. Cụ thể:

+ Phong tỏa số tiền: **220.642.147** đồng trong 2 tài khoản thanh toán số: 2151988098 và 8820183892.

+ Phong tỏa tổng số tiền: **4.621.053.317** đồng trong 13 tài khoản tiền gửi có kỳ hạn số: 802154087327; 802154133372; 802154184617; 802154371491; 802154371525; 810001204721; 810003013897; 811002554963; 814000001654; 814001546818; 815000431699; 816003815014; 817003906031.

Ngày 24/7/20224, Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh C3, TP Hà Nội đã có Công văn số: 552/BIDV.CG-QLRR về việc đã thực hiện phong tỏa số dư hiện có trong các tài khoản tiền gửi thanh toán và tài khoản tiền gửi có kỳ hạn của khách hàng Lê Văn T theo Lệnh phòng tỏa tài khoản số 630/LPT-PC02 và 631/LPT-PC02 cùng ngày 26/6/2024 của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N.

- Ngày 29/4/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N đã ra Lệnh phong tỏa tài khoản số 736/LPT-PC02 đối với 03 tài khoản ngân hàng của Lê Văn T tại Ngân hàng TMCP Q1 (MB). Cụ thể:

+ Phong tỏa số tiền **44.422.115** VNĐ trong tài khoản 3505638728997.

+ Phong tỏa số tiền **5.517.854** VNĐ trong tài khoản 7258705371961.

+ Phong tỏa số tiền **2.045.565** VNĐ trong tài khoản 8360515361643.

Ngày 07/5/2025, Ngân hàng TMCP Q1 - Chi nhánh H6 đã có Công văn số 180/MB-HĐU thông báo về việc: Ngày 29/4/2025 Ngân hàng M1 đã thực hiện Lệnh phong tỏa nêu trên.

- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N đã ra Lệnh phong tỏa tài khoản số 735/LPT-PC02 ngày 29/4/2025 và Lệnh phong tỏa số 735B/LPT-PC02 ngày 06/5/2025 đối với 05 tài khoản ngân hàng của Lê Văn T tại Ngân hàng TMCP N5 (V2). Ngân hàng TMCP N5 (V2) - Chi nhánh T9, Hà Nội đã có Công văn số 280/25/VCBTX-KTrNB ngày 29/4/2025 và Công văn số: 298/25/VCBTX-KTrNB ngày 13/5/2025 thông báo về việc: V2 đã thực hiện phong tỏa đối với các tài khoản sau:

+ Số tài khoản 1038631939: số tiền phong tỏa **121.009.317** VNĐ.

+ Số tài khoản 1045456113 số tiền phong tỏa **451.281.870** VNĐ.

+ Số tài khoản 1037805891 số tiền phong tỏa **117.985.096** VNĐ.

+ Số tài khoản 1038288686 số tiền phong tỏa **146.529.260** VNĐ.

+ Số tài khoản 1038060447 số tiền phong tỏa **343.955.989** VNĐ.

Tổng số tiền đã phong tỏa tại các tài khoản ngân hàng của Lê Văn T là: 6.074.442.530đ.

* Ngày 29/4/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N đã ra Lệnh phong tỏa tài khoản số 734/LPT-PC02 đối với số tiền **813,276,522** VNĐ tại tài khoản tiền gửi số: 4521281583 mở tại Ngân hàng TMCP Đ1 (B1) - Chi nhánh V3, thành phố Hà Nội của Bùi Thế V. Cùng ngày, Ngân hàng TMCP Đ2 đã thực hiện Lệnh phong tỏa nêu trên.

Tiếp tục duy trì lệnh phong tỏa đối với các tài khoản ngân hàng nêu trên để đảm bảo thi hành án.

* Trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Lê Văn T, Bùi Thế V và Nghiêm Mạnh T2 có trách nhiệm liên đới bồi thường cho chị Lina Y Nguyễn tổng số tiền **22.771.372.792** đồng. Bồi thường cho chị Lê Thị Mỹ H5 số tiền **23.796.487** đồng.

Cáo trạng số 69/CT-VKS-P2 ngày 16-6-2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố các bị cáo: Lê Văn T, Nghiêm Mạnh T2 và Bùi Thế V về tội "Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 290 BLHS.

Tại phiên toà: Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, các bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định trình bày luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Lê Văn T, Nghiêm Mạnh T2 và Bùi Thế V phạm tội "Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản". Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 290, điểm s khoản 1 Điều 51 (khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo T), điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS; Đề nghị xử phạt Lê Văn T từ 12 năm 06 tháng đến 13 năm tù, Xử phạt Nghiêm Mạnh T2 từ 12 năm đến 12 năm 06 tháng tù, xử phạt Bùi Thế V từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù; Buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt của các bị hại; Truy thu số tiền các bị cáo được hưởng hoa hồng để nộp vào ngân sách nhà nước; Đề nghị xử lý vật chứng theo qui định pháp luật, giữ nguyên lệnh phong tỏa tài khoản để đảm bảo thi hành án; Các bị cáo phải nộp án phí theo qui định.

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại trình bày: Yêu cầu các bị cáo phải liên đới bồi thường số tiền đã chiếm đoạt, yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần 23.400.000 đồng, yêu cầu phải bồi thường ngay tại phiên tòa, yêu cầu trả lãi suất từ khi chiếm đoạt số tiền đến ngày xét xử sơ thẩm, đề nghị xử lý bị cáo theo qui định của pháp luật.

Người bào chữa cho cả ba bị cáo cùng có quan điểm: Các bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, nhận thức pháp luật còn hạn chế, các bị cáo tuổi đời còn trẻ. Đề nghị HĐXX quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt liền kề,

tạo điều kiện để các bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Các bị cáo nói lời sau cùng : Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ sau: Lời khai của các bị cáo, bị hại, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa; kết luận giám định; biên bản đối chất; lời khai người làm chứng và các tài liệu trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Trong khoản thời gian từ ngày 19/4/2023 đến 19/02/2024 các đối tượng Lê Văn T, Bùi Thế V và Nghiêm Mạnh T2 đã sử dụng mạng xã hội, tạo lập các tài khoản mạng xã hội ảo, giả dạng là những doanh nhân thành đạt, tìm hiểu kết bạn với những khách hàng nữ có tham gia đầu tư chứng khoán, lôi kéo họ tham gia đầu tư vào đồng tiền ảo WTO và đồng PAI là hai đồng tiền không có giá trị trên sàn giao dịch tiền ảo, không có giá trị thanh khoản, không được các sàn giao dịch tiền ảo công nhận, quá trình các nhà đầu tư đầu tư thì các đối tượng đã làm giả kết quả tăng sàn của đồng tiền ảo trên để các nhà đầu tư tin tưởng tiếp tục đầu tư, để chiếm đoạt tài sản của những người đầu tư. Kết quả điều tra xác định trong khoảng thời gian trên các đối tượng đã sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông nhiều lần thực hiện hành vi lừa dối, lôi kéo chị Lina Yen N và chị Lê Thị Mỹ H5 đầu tư đồng tiền ảo WTO để chiếm đoạt của chị Lina Y Nguyễn tổng số tiền là **22.771.372.792** đồng, chiếm đoạt của chị H5 số tiền **23.796.487** đồng; lừa dối lôi kéo chị Lina Yen N đầu tư đồng tiền PAI để chiếm đoạt của chị Lina Y Nguyễn tổng số tiền là **122.674.630** đồng. Hành vi của Lê Văn T, Nghiêm Mạnh T2 và Bùi Thế V đã đủ yếu tố cấu thành tội "Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản" theo qui định tại điểm a khoản 4 Điều 290 BLHS.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do tham lam tư lợi, muốn có tiền tiêu xài nên các bị cáo đã cố ý thực hiện. Vì vậy cần xử lý nghiêm các bị cáo trước pháp luật mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Lê Văn T, Bùi Thế V và Nghiêm Mạnh T2 nhiều lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Lê Văn T, Bùi Thế V và Nghiêm Mạnh T2 đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội thành khẩn khai báo" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; Trong thời hạn chuẩn bị xét xử, bị cáo Lê Văn T và Bùi Thế V đã tác động gia đình và đồng ý bồi thường cho bị hại Lina Yen N, gia đình bị cáo T bồi thường số tiền 50.000.000 đồng, Gia đình bị cáo V bồi thường 100.000.000 đồng. HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T và bị cáo V; Qúa trình làm việc bị cáo T được tặng nhiều Giấy khen và tham gia hiến máu nhân đạo. HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 51BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4]. Đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo: Bị cáo Lê Văn T được Hoàng Đức T5 rủ tham gia vào dự án đầu tư đồng tiền ảo WTO nhưng hiện nay CQĐT chưa xác định được lai lịch, địa chỉ. Bị cáo T đã "tuyển dụng", lập nhóm tham gia để lôi kéo khách hàng đầu tư đồng tiền ảo WTO, trong đó có: Bùi Thế V, Nghiêm Mạnh T2 và một số thành viên khác. Bị cáo T trực tiếp sử dụng tài khoản Facebook "Trần Thành N1" hướng dẫn, lôi kéo chị Lina Yen N đầu tư mua đồng WTO. Bị cáo T rất nhiều lần nhận tiền của chị Lina Y Nguyen chuyển vào tài khoản của T và hướng dẫn chị Lina Yen N chuyển tiền vào tài khoản của Bùi Thế V để chiếm đoạt tiền. Như vậy, bị cáo T giữ vai trò chính trong vụ án; Bị cáo Nghiêm Mạnh T2, Bùi Thế V được T tuyển chọn vào làm việc trong nhóm thành viên của T. Bị cáo T2 là người sử dụng facebook " Trần Thanh N3" kết bạn nhắn tin facebook với " Lina Nguyen". Bị cáo T2 đã nhắn tin lừa dối chị Lina Yen N. Sau đó T2 cung cấp thông tin tài khoản " Trần Thành N1" cho T để T hướng dẫn lôi kéo chị Lina Yen N đầu tư tiền ảo WTO. Bị cáo V được T hướng dẫn chị Lina Yen N chuyển tiền vào tài khoản của V. Sau khi V nhận được tiền thực hiện giao dịch mua USDT trên Binance. Như vậy, bị cáo T2 và V là đồng phạm giúp sức cho bị cáo T. HĐXX sẽ quyết định hình phạt tương xứng với tính chất mức độ của hành vi mà T2 và V tham gia trong vụ án.

[5] Về trách nhiệm dân sự.

Tổng số tiền các bị cáo Lê Văn T, Bùi Thế V và Nghiêm Mạnh T2 chiếm đoạt của chị Lina Y Nguyễn là **22.771.372.792 + 122.674.630** = **22.894.047.422** đồng và chiếm đoạt của chị Lê Thị Mỹ H5 số tiền **23.796.487** đồng. Tổng số tiền các bị cáo chiếm đoạt là **22.894.047.422** đồng + **23.796.487** đồng = **22.917.843.909** đồng. Về nguyên tắc thì các bị cáo phải liên đới trả cho chị Lina Yen N và chị H5 toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt; Tuy nhiên, bị cáo T là người trực tiếp hướng dẫn lôi kéo chị Lina Yen N chuyển tiền vào tài khoản của T và hướng dẫn chị Lina Yen N chuyển tiền vào tài khoản của V. Hiện tại Cơ quan điều tra đang phong tỏa tài khoản của T ở các ngân hàng với số tiền 6.074.442.530 đồng. Vì vậy, HĐXX quyết định chia

phần và buộc bị cáo T phải chịu trách nhiệm chính đối với số tiền đã chiếm đoạt là 15.917.843.909 đồng. Bị cáo T2 và bị cáo V phải chịu mỗi phần ngang nhau đối với số tiền đã chiếm đoạt mỗi bị cáo 3.500.000.000 đồng; Bị cáo T2 nhắn tin hướng dẫn chị H5 truy cập đường link bằng ví Metamask để thực hiện thao tác mua WTO và chiếm đoạt của chị H5 **23.796.487 đồng** (Hai mươi ba triệu, bảy trăm chín mươi sáu nghìn, bốn trăm tám mươi bảy đồng). HĐXX buộc bị cáo T2 phải có trách nhiệm bồi thường cho chị H5 và được đối trừ trong số tiền mà bị cáo T2 phải liên đới bồi thường; Tóm lại, bị cáo T phải bồi thường cho chị L1 Yen Nguyen số tiền 15.917.843.909 đồng (Cơ quan điều tra đang phong tỏa tài khoản của T ở các ngân hàng với số tiền 6.074.442.530 đồng sẽ được xử lý trong giai đoạn thi hành án). Bị cáo T2 phải bồi thường cho chị H5 số tiền 23.796.487 đồng và bồi thường cho chị L1 Yen Nguyen số tiền 3.500.000.000 đồng - 23.796.487 đồng = 3.476.203.513 đồng. Bị cáo V phải bồi thường cho chị L1 Yen Nguyen số tiền 3.500.000.000 đồng.

Ngoài ra, người đại diện theo ủy quyền của bị hại yêu cầu các bị cáo phải trả lãi suất từ thời điểm chiếm đoạt tài sản đến khi xét xử sơ thẩm, và tiền bồi thường tổn thất tinh thần của bị hại. Hội đồng xét xử các định đây không phải là giao dịch dân sự, việc tính lãi suất số tiền chiếm đoạt sẽ được tính lãi suất theo Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự kể từ ngày bán án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án.

[6] Xử lý vật chứng.

+ 01 xe ô tô nhãn hiệu Mercedes GLC300, Biển kiểm soát: 30K-261.20, màu sơn: trắng, số khung: RLMKM4HHX3PV000322, số máy: 254920V0177607, đã qua sử dụng của Lê Văn T. Chiếc xe ô tô không liên quan đến phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

+ 01 cây máy tính trên có chữ "NZXT" và 01 màn hình máy tính đã qua sử dụng của Lê Văn T, đã được niêm phong theo quy định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng của Lê Văn T; 01 điện thoại di động Samsung Note 20 đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng của Lê Văn T; Lê Văn T giao nộp: 02 cây máy tính màu đen, vỏ ngoài có chữ "XIGMATEK", đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng; 01 cây máy tính màu đen, vỏ ngoài có chữ "HPPro", đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng; 01 cây máy tính màu đen, vỏ ngoài có chữ "Acer Veriton X2610G", đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng; 01 cây máy tính màu đen, vỏ ngoài có chữ "HP Com Paq Pro 4300", đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng. Đây là những thiết bị được T trang bị cho các thành viên làm việc tại phòng E, Tòa nhà B, chung cư G, số B P, phường C, quận B, TP Hà Nội; 01 máy tính xách tay (L) nhãn hiệu Acer màu đen, đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng của Bùi Thế V; 01 cây máy tính màu đen, vỏ bên ngoài có chữ XIGMATEK, không kiểm tra chất lượng bên trong của Bùi Thế V; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro max mày trắngđã qua sử dụng, đã bị rạn nứt màn hình, không kiểm tra chất lượng của Bùi Thế V; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro max, đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng của Bùi Thế V; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs, màu trắng, đã qua sử dụng bị rạn vỡ màn hình, không kiểm tra chất lượng, tạm giữ của Nghiêm Mạnh T2; 01 cây máy tính nhãn hiệu XIGMATEX, số hiệu: XEN46072X1102140560, không kiểm

tra chất lượng bên trong; 01 (một) cây máy tính nhãn hiệu XIGMATEX, số hiệu: XEN46072X1102001687, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 cây máy tính nhãn hiệu XIGMATEX, số hiệu: XEN46072X1110360337, không kiểm tra chất lượng bên trong; 03 màn hình máy tính đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng; Đây là những vật chứng các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu hóa giá nộp vào ngân sách nhà nước.

[7] Những vấn đề liên quan trong vụ án.

Ngày 26/6/2024, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N đã ra Lệnh phong tỏa tài khoản số 630/LPT-PC02 và 631/LPT-PC02 đối với 02 tài khoản ngân hàng thanh toán và 13 tài khoản tiền gửi có kỳ hạn tại Ngân hàng Đ (B1) - Chi nhánh C3, TP Hà Nội của Lê Văn T. Cụ thể:

+ Phong tỏa số tiền: **220.642.147** đồng trong 2 tài khoản thanh toán số: 2151988098 và 8820183892.

+ Phong tỏa tổng số tiền: **4.621.053.317** đồng trong 13 tài khoản tiền gửi có kỳ hạn số: 802154087327; 802154133372; 802154184617; 802154371491; 802154371525; 810001204721; 810003013897; 811002554963; 814000001654; 814001546818; 815000431699; 816003815014; 817003906031.

Ngày 24/7/20224, Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh C3, TP Hà Nội đã có Công văn số: 552/BIDV.CG-QLRR về việc đã thực hiện phong tỏa số dư hiện có trong các tài khoản tiền gửi thanh toán và tài khoản tiền gửi có kỳ hạn của khách hàng Lê Văn T theo Lệnh phòng tỏa tài khoản số 630/LPT-PC02 và 631/LPT-PC02 cùng ngày 26/6/2024 của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N.

- Ngày 29/4/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N đã ra Lệnh phong tỏa tài khoản số 736/LPT-PC02 đối với 03 tài khoản ngân hàng của Lê Văn T tại Ngân hàng TMCP Q1 (MB). Cụ thể:

+ Phong tỏa số tiền **44.422.115** VNĐ trong tài khoản 3505638728997.

+ Phong tỏa số tiền **5.517.854** VNĐ trong tài khoản 7258705371961.

+ Phong tỏa số tiền **2.045.565** VNĐ trong tài khoản 8360515361643.

Ngày 07/5/2025, Ngân hàng TMCP Q1 - Chi nhánh H6 đã có Công văn số 180/MB-HĐU thông báo về việc: Ngày 29/4/2025 Ngân hàng M1 đã thực hiện Lệnh phong tỏa nêu trên.

- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N đã ra Lệnh phong tỏa tài khoản số 735/LPT-PC02 ngày 29/4/2025 và Lệnh phong tỏa số 735B/LPT-PC02 ngày 06/5/2025 đối với 05 tài khoản ngân hàng của Lê Văn T tại Ngân hàng TMCP N5 (V2). Ngân hàng TMCP N5 (V2) - Chi nhánh T9, Hà Nội đã có Công văn số 280/25/VCBTX-KTrNB ngày 29/4/2025 và Công văn số: 298/25/VCBTX-KTrNB ngày 13/5/2025 thông báo về việc: V2 đã thực hiện phong tỏa đối với các tài khoản sau:

+ Số tài khoản 1038631939: số tiền phong tỏa **121.009.317** VNĐ.

+ Số tài khoản 1045456113 số tiền phong tỏa **451.281.870** VNĐ.

+ Số tài khoản 1037805891 số tiền phong tỏa **117.985.096** VNĐ.

+ Số tài khoản 1038288686 số tiền phong tỏa **146.529.260** VNĐ.

+ Số tài khoản 1038060447 số tiền phong tỏa **343.955.989** VNĐ.

Tổng số tiền đã phong tỏa tại các tài khoản ngân hàng của Lê Văn T là: **6.074.442.530đ.**

Ngày 29/4/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N đã ra Lệnh phong tỏa tài khoản số 734/LPT-PC02 đối với số tiền **813,276,522** VNĐ tại tài khoản tiền gửi số: 4521281583 mở tại Ngân hàng TMCP Đ1 (B1) - Chi nhánh V3, thành phố Hà Nội của Bùi Thế V. Cùng ngày, Ngân hàng TMCP Đ2 đã thực hiện Lệnh phong tỏa nêu trên.

Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục giữ nguyên lệnh phong tỏa tài khoản của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền các lần bị hại Lina Yen Nguyen bị chiếm đoạt, dựa trên tỉ lệ phần trăm các đối tượng được hưởng khi nhà đầu tư, đầu tư đã xác định số tiền hoa hồng T được hưởng là: 1.162.676.185đ, Bùi Thế V đã được trả công số tiền là 140.000.000 đồng, Nghiêm Mạnh T2 được hưởng số tiền hoa hồng tương đương là 357.331.456 đồng; Đây là số tiền do phạm tội mà có nên truy thu đối với các bị cáo để nộp vào ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố các bị cáo Lê Văn T, Nghiêm Mạnh T2 và Bùi Thế V về phạm tội "Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản".

2. Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 290, điểm s khoản 1 Điều 51, (điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo T), (điểm b khoản 1 Điều 51 đối với bị cáo V) Điều 17, Điều 54, Điều 58 BLHS.

Xử phạt Lê Văn T 12 (mười hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10-6-2024.

Xử phạt Nghiêm Mạnh T2 11 (mười một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29 -8-2024.

Xử phạt Bùi Thế V 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 10-6-2024.

3. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46 BLHS.

Buộc bị cáo Lê Văn T phải bồi thường cho chị L1 Yen Nguyen số tiền 15.917.843.909 đồng (mười lăm tỷ chín trăm mười bảy triệu tám trăm bốn mươi ba nghìn chín trăm linh chín đồng). Gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 50.000.000 đồng. Số tiền Lê Văn T còn phải bồi thường là 15.867.843.909 đồng (mười lăm tỷ tám trăm sáu mươi bảy triệu tám trăm bốn mươi ba nghìn chín trăm linh chín đồng)

Buộc bị cáo Nghiêm Mạnh T2 phải bồi thường cho chị Lê Thị Mỹ H5 số tiền 23.796.487 đồng (hai mươi ba triệu bảy trăm chín mươi sáu nghìn bốn trăm tám mươi bảy đồng và bồi thường cho chị L1 Yen Nguyen số tiền 3.476.203.513 đồng (ba tỷ bốn trăm bảy mươi sáu triệu hai trăm linh ba nghìn năm trăm mười ba đồng)

Buộc bị cáo Bùi Thế V phải bồi thường cho chị L1 Yen Nguyen số tiền 3.500.000.000 đồng (ba tỷ năm trăm triệu đồng). Gia đình bị cáo đã bồi thường 100.000.000 đồng. Số tiền Bùi Thế V còn phải bồi thường 3.400.000.000 đồng (ba tỷ bốn trăm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy đinh tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

4. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS.

- Trả lại cho Lê Văn T 01 xe ô tô nhãn hiệu Mercedes GLC300, biển kiểm soát: 30K-261.20, màu sơn: trắng, số khung: RLMKM4HHX3PV000322, số máy: 254920V0177607 nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

- Tịch thu hóa giá nộp vào ngân sách nhà nước: 01 cây máy tính trên có chữ "NZXT" và 01 màn hình máy tính đã qua sử dụng của Lê Văn T, đã được niêm phong theo quy định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng của Lê Văn T; 01 điện thoại di động Samsung Note 20 đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng của Lê Văn T; Lê Văn T giao nộp: 02 cây máy tính màu đen, vỏ ngoài có chữ "XIGMATEK", đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng; 01 cây máy tính màu đen, vỏ ngoài có chữ "HPPro", đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng; 01 cây máy tính màu đen, vỏ ngoài có chữ "Acer Veriton X2610G", đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng; 01 cây máy tính màu đen, vỏ ngoài có chữ "HP Com Paq Pro 4300", đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng. Đây là những thiết bị được T trang bị cho các thành viên làm việc tại phòng E, Tòa nhà B, chung cư G, số B P, phường C, quận B, TP Hà Nội; 01 máy tính xách tay (L) nhãn hiệu Acer màu đen, đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng của Bùi Thế V; 01 cây máy tính màu đen, vỏ bên ngoài có chữ XIGMATEK, không kiểm tra chất lượng bên trong của Bùi Thế V; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro max mày trắng ,đã qua sử dụng, đã bị rạn nứt màn hình, không kiểm tra chất lượng của Bùi Thế V; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro max, đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng của Bùi Thế V; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs, màu trắng, đã qua sử dụng bị rạn vỡ màn hình, không kiểm tra chất lượng, tạm giữ của Nghiêm Mạnh T2; 01 cây máy tính nhãn hiệu XIGMATEX, số hiệu: XEN46072X1102140560, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 (một) cây máy tính nhãn hiệu XIGMATEX, số hiệu: XEN46072X1102001687, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 cây máy tính nhãn hiệu XIGMATEX, số hiệu: XEN46072X1110360337, không kiểm tra chất lượng bên trong; 03 màn hình máy tính đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng.

(Vật chứng đang được quản lý tại kho vật chứng của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng số 25/110 ngày 25 tháng 6 năm 2025 giữa Công an tỉnh N và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định).

5. Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46 BLHS.

- Truy thu của các bị cáo Lê Văn T, Nghiêm Mạnh T2, Bùi Thế V đối với số tiền được hưởng hoa hồng do phạm tội mà có. Cụ thể: Lê Văn T là: 1.162.676.185 đồng (một tỷ một trăm sáu mươi hai triệu sáu trăm bảy mươi sáu nghìn một trăm tám mươi lăm đồng), Bùi Thế V là 140.000.000 đồng (một trăm bốn mươi triệu đồng), Nghiêm Mạnh T2 là 357.331.456 đồng (ba trăm lăm mươi bảy triệu ba trăm ba mươi mốt nghìn bốn trăm năm mươi sáu đồng)

- Giữ nguyên lệnh phong tỏa tài khoản của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N để đảm bảo thi hành án. Cụ thể: Ngày 26/6/2024, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N đã ra Lệnh phong tỏa tài khoản số 630/LPT-PC02 và 631/LPT-PC02 đối với 02 tài khoản ngân hàng thanh toán và 13 tài khoản tiền gửi có kỳ hạn tại Ngân hàng Đ (B1) - Chi nhánh C3, TP Hà Nội của Lê Văn T. gồm:

+ Phong tỏa số tiền: **220.642.147** đồng trong 2 tài khoản thanh toán số: 2151988098 và 8820183892.

+ Phong tỏa tổng số tiền: **4.621.053.317** đồng trong 13 tài khoản tiền gửi có kỳ hạn số: 802154087327; 802154133372; 802154184617; 802154371491; 802154371525; 810001204721; 810003013897; 811002554963; 814000001654; 814001546818; 815000431699; 816003815014; 817003906031.

Ngày 24/7/20224, Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh C3, TP Hà Nội đã có Công văn số: 552/BIDV.CG-QLRR về việc đã thực hiện phong tỏa số dư hiện có trong các tài khoản tiền gửi thanh toán và tài khoản tiền gửi có kỳ hạn của khách hàng Lê Văn T theo Lệnh phòng tỏa tài khoản số 630/LPT-PC02 và 631/LPT-PC02 cùng ngày 26/6/2024 của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N.

- Ngày 29/4/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N đã ra Lệnh phong tỏa tài khoản số 736/LPT-PC02 đối với 03 tài khoản ngân hàng của Lê Văn T tại Ngân hàng TMCP Q1 (MB). Gồm:

+ Phong tỏa số tiền **44.422.115** VNĐ trong tài khoản 3505638728997.

+ Phong tỏa số tiền **5.517.854** VNĐ trong tài khoản 7258705371961.

+ Phong tỏa số tiền **2.045.565** VNĐ trong tài khoản 8360515361643.

Ngày 07/5/2025, Ngân hàng TMCP Q1 - Chi nhánh H6 đã có Công văn số 180/MB-HĐU thông báo về việc: Ngày 29/4/2025 Ngân hàng M1 đã thực hiện Lệnh phong tỏa nêu trên.

- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N đã ra Lệnh phong tỏa tài khoản số 735/LPT-PC02 ngày 29/4/2025 và Lệnh phong tỏa số 735B/LPT-PC02 ngày 06/5/2025 đối với 05 tài khoản ngân hàng của Lê Văn T tại Ngân hàng TMCP N5 (V2). Ngân hàng TMCP N5 (V2) - Chi nhánh T9, Hà Nội đã có Công văn số 280/25/VCBTX-KTrNB ngày 29/4/2025 và Công văn số: 298/25/VCBTX-KTrNB ngày 13/5/2025 thông báo về việc: V2 đã thực hiện phong tỏa đối với các tài khoản sau:

+ Số tài khoản 1038631939: số tiền phong tỏa **121.009.317** VNĐ.

+ Số tài khoản 1045456113 số tiền phong tỏa **451.281.870** VNĐ.

+ Số tài khoản 1037805891 số tiền phong tỏa **117.985.096** VNĐ.

+ Số tài khoản 1038288686 số tiền phong tỏa **146.529.260** VNĐ.

+ Số tài khoản 1038060447 số tiền phong tỏa **343.955.989** VNĐ.

Tổng số tiền đã phong tỏa tại các tài khoản ngân hàng của Lê Văn T là: **6.074.442.530đ.**

Ngày 29/4/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N đã ra Lệnh phong tỏa tài khoản số 734/LPT-PC02 đối với số tiền **813,276,522** VNĐ tại tài khoản tiền gửi số: 4521281583 mở tại Ngân hàng TMCP Đ1 (B1) - Chi nhánh V3, thành phố Hà Nội của Bùi Thế V. Cùng ngày, Ngân hàng TMCP Đ2 đã thực hiện Lệnh phong tỏa nêu trên.

6. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc Lê Văn T, Nghiêm Manh T7, Bùi Thế V mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Án phí dân sự: Lê Văn T phải nộp 123.867.844 đồng (một trăm hai mươi ba triệu tám trăm sáu mươi bảy nghìn tám trăm bốn mươi bốn đồng); Nghiêm Mạnh T2 phải nộp 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng); Bùi Thế V phải nộp 102.000.000 đồng (một trăm linh hai triệu đồng)

7. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại và người đại diện theo ủy quyền của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- TAND+VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- Công an tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh NĐ;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án + VT.